

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Khu đất tại số 319, 321, 323, 325 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo Văn bản số 7074/UBND-KT ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh về việc quy hoạch khu đất tại số 319, 321, 323, 325 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 163/TTr-SXD ngày 08/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với các nội dung như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất tại số 319, 321, 323, 325 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn.

2. Quy mô và ranh giới quy hoạch xây dựng: Khu đất tại số 319, 321, 323, 325 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Đường Trần Hưng Đạo;
- Phía Nam giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Đông giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Phía Tây giáp: Khu dân cư hiện trạng và Ngân hàng TMCP Đông Á.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch cải tạo, chỉnh trang đô thị, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế xã hội.

- Làm cơ sở cho việc quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc:

- Tổng diện tích khu đất quy hoạch: 833,4m².

- Chức năng sử dụng đất: Đất ở đô thị.

- Công trình xây dựng: Nhà ở kết hợp làm cửa hàng buôn bán, văn phòng, khách sạn, các dịch vụ thương mại, đảm bảo giao thông tiếp cận và môi trường đô thị.

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%. Phần diện tích còn lại bố trí sân vườn, không gian thoáng.

- Tầng cao: 6-8 tầng.

- Khoảng lùi: Lùi 5m so với chỉ giới đường đỏ đường Trần Hưng Đạo; phía Nam của khu đất lùi từ 3,6m so với ranh giới khu đất.

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền: Cao độ san nền cao hơn cao độ đường Trần Hưng Đạo 0,2m; hướng dốc về phía đường Trần Hưng Đạo.

b) Giao thông: Đầu nối với đường Trần Hưng Đạo tại 01 điểm.

c) Cấp nước: Đầu nối với đường ống cấp nước chung của thành phố Quy Nhơn tại đường Trần Hưng Đạo. Tổng nhu cầu cấp nước khoảng 24m³/ngày đêm.

d) Cấp điện: Đầu nối từ lưới điện 22/0,4kV hiện trạng dọc đường Trần Hưng Đạo. Xây dựng một trạm điện hạ thế 22/0,4kV-400KVA ở phía Đông Bắc. Tổng nhu cầu cấp điện khoảng 360kVA.

đ) Vệ sinh môi trường:

- Thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa được thu gom đầu nối ra hệ thống thoát nước chung của thành phố Quy Nhơn tại đường Trần Hưng Đạo.

- Thoát nước thải: Nước thải được thu gom về các hố ga sau đó đầu nối ra hệ thống thoát nước chung của thành phố Quy Nhơn tại đường Trần Hưng Đạo.

- Quản lý chất thải rắn: Chất thải rắn được thu gom đưa về các khu xử lý chất thải rắn chung của thành phố Quy Nhơn để xử lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đồ án này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch được duyệt, đưa mốc giới quy hoạch ra thực địa, gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan để lưu trữ, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và triển khai quy hoạch theo quy định.

3. Các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Quy Nhơn và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan để triển khai quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K4, K7, K14 (20b). /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **4243** /UBND-TD

V/v giải quyết kiến nghị
của bà Trần Thị Quê

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **23** tháng 7 năm 2019

Kính gửi: UBND thành phố Quy Nhơn.

UBND tỉnh nhận được Văn bản số 1210/CT-KTNB ngày 12/7/2019 của Cục Thuế tỉnh và Báo cáo số 241/BC-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc đề xuất giải quyết kiến nghị của bà Trần Thị Quê (*ở tổ 29, khu vực 4, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn*). Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ việc, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Lô đất tái định cư số 5 - ĐỒ 09, diện tích 76m² đường số ĐA5, lộ giới 15m thuộc Khu tái định cư Đê Đông - Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn giao cho hộ bà Trần Thị Quê tại Quyết định số 8075/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND thành phố Quy Nhơn đã được Chi Cục thuế thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 291/QĐ-CCT ngày 28/3/2019 giảm 50% tiền sử dụng đất và Quyết định số 292/QĐ-CCT ngày 28/3/2019 miễn tiền lệ phí trước bạ nhà, đất cho hộ bà Trần Thị Quê theo đối tượng hộ nghèo quy định tại Khoản 1, Điều 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

2. Đồng ý chủ trương cho hộ bà Trần Thị Quê nợ tiền sử dụng đất đối với lô đất nêu trên theo đề xuất của UBND thành phố Quy Nhơn tại Báo cáo số 241/BC-UBND ngày 03/7/2019; giao Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn thực hiện, báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 20/8/2019.

Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn triển khai thực hiện././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và PCTTT. UBND tỉnh;
- CVP và PVP-VX;
- Ban TCD tỉnh;
- Bà Trần Thị Quê (để biết);
- Lưu: VT, TTTH, K7, HSVV-TD (14b).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu